TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2023/HS-PT
Ngày: 31/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phước Thanh**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Việt Cường**

Ông **Phạm Văn Hợp**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 522/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn P về tội "*Giết người*". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn P *(Tên gọi khác: Ba Sửu);* sinh năm 1946 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn X (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); vợ Nguyễn Thị M, sinh năm: 1950; có 06 con, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1984. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Văn P bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú- Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P:

1. Luật sư Nguyễn Đỗ Bảo C – Văn phòng luật sư D, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh- Có mặt..

2. Luật sư Lê Võ Thanh H – Văn phòng luật sư D, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: thành phố Đà Nẵng- Có mặt.

3. Luật sư Nguyễn Quang V – Văn phòng luật sư B, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

Người bị hại:

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Luật sư Phạm Thái H – văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

Người làm chứng

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

2. Bà Nguyễn Phương P, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

3. Bà Châu Thị T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979 và ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1975; nơi trú: huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

5. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1954 và ông Đặng Thành N, sinh năm 1953; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

6. Bà Đặng Thị Thanh T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

7. Bà Nguyễn Thị Nguyệt C, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

8. Ông Trần Quang H, sinh năm 1979; nơi cư trú: huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Có mặt.

9. Ông Nguyễn Vũ K, sinh năm 1991; nơi cư trú: huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Vắng mặt.

10. Ông Lê Hoàng L, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P và Nguyễn Thị D là anh em ruột, cùng sinh sống gần nhà nhau tại thôn T, xã C, huyện C. Vào năm 2018, Nguyễn Văn V (*con rể bà D*) nhận đóng cho Nguyễn Phương P (*con ruột P*) 01 bộ bàn ghế gỗ. P cho rằng không đảm bảo chất lượng nên hai gia đình thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, trước nhà vợ, chồng bà D thì gia đình Nguyễn Văn P gồm có: P và vợ là Nguyễn Thị M, con trai Nguyễn Phương P và vợ là Châu Thị T, con gái Nguyễn Thị Thu H và chồng là Nguyễn Hữu C; gia đình bà Nguyễn Thị D gồm có: bà D và chồng là Đặng Thành N, con gái Đặng Thị Thanh T và chồng là Nguyễn Văn V, con dâu Nguyễn Thị Nguyệt C, con rể Trần Quang H và bạn là Nguyễn Vũ K, Lê Hoàng L tiếp tục cãi vã, xô xát nhau. Trong quá trình cãi vả, xô xát thì T và H ném đất cát về phía nhà bà D nên H dùng tay tát vào mặt T. Lúc này P thấy H đánh vợ mình nên chạy đến đánh H thì bị H, K, L dùng tay chân đánh vào người làm P bị ngã bất tỉnh. Cùng lúc này, bà D, T đang nắm tóc vật nhau với bà M và H ngã dưới nền đường rồi kéo lê bà M, H trên đường về cổng nhà ông N, bà D. V thấy vậy nên chạy đến khom người xuống can ngăn, gỡ tay của T ra. Do thấy con trai là P bị đánh và cho rằng V đến đánh bà M và H nên ông P chạy đến bờ đìa nuôi thủy sản gần đó lấy một cây gỗ dài khoảng 1,50m đến đánh một cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu của V làm V ngã xuống đất bất tỉnh. H, K, L thấy P đánh V nên ôm khống chế P và lấy cây gỗ, P bỏ chạy.

Sau khi bị đánh V được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện C rồi chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa điều trị. Đến ngày 13/01/2020 thì V xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 118/TgT ngày 15/4/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định thương tích của Nguyễn Văn V: *Chấn thương vùng đầu gây nứt xương đỉnh và cung tiếp phải, nứt cánh lớn xương bướm phải, tụ máu dưới màng cứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn V là 38%.*

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ 01 cây gỗ dài 1,47m, đường kính 10cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bảy) năm tù về tội "*Giết người*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về lãi chậm thi hành án, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn P giữ nguyên kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào lời khai thừa nhận của Nguyễn Văn P về việc bị cáo sử dụng 01 cây gỗ dài 1,47m, đường kính 10cm (*do cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường vụ án*) đánh vào người bị hại Nguyễn Văn V và lời khai của bị hại Nguyễn Văn V về việc bị đánh vào đầu ngất xỉu khi anh V cúi người gỡ tay bà T khỏi người bà H cùng với lời khai việc bị cáo P dùng cây gỗ (*là vật chứng mà cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường vụ án*) đánh từ trên xuống trúng vào đầu bị hại V dẫn đến bị hại V ngất xỉu của các nhân chứng Trần Quang H, Nguyễn Thị Nguyệt C, Nguyễn Hữu C, Nguyễn Thị Thu H và Châu Thị T. HĐXX xét thấy phù hợp với nội dung của Biên bản thực nghiêm điều tra và Kết luận giám định pháp y về thương tích số 118/TgT ngày 15/4/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định thương tích của Nguyễn Văn V: *Chấn thương vùng đầu gây nứt xương đỉnh và cung tiếp phải, nứt cánh lớn xương bướm phải, tụ máu dưới màng cứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn V là 38%.* Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, gia đình bị cáo Nguyễn Văn P đến nhà bị hại Nguyễn Văn V cải vả và xô xát với nhau. Qúa trình xô xát, bị cáo Nguyễn Văn P cho rằng bị hại V đang đánh vợ, con mình nên đã chạy lấy cây gỗ dài 1,47m, đường kính 10cm, đánh vào đầu của bị hại Nguyễn Văn V gây ra thương tích. Ngoài việc bị cáo dùng cây gỗ nêu trên đánh bị hại thì những người khác chỉ dùng tay, chân trong khi xô xát với nhau; bi hại V không bị người nào khác đánh và vết thương tích vùng đầu của bị hại V với tỷ lệ là 38%, thể hiện: "*Chấn thương vùng đầu gây nứt xương đỉnh…tụ máu dưới màng cứng…*". Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn P, về tội "*Giết người*" thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn P mang tính chất rất nghiêm trọng; giữa bị cáo với bị hại có mối quan hệ thân thích và bị cáo nhận thức được hành vi dùng cây gỗ như vậy tấn công vào vùng đầu của bị hại có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo bất chấp hậu quả. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trên 70 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định xử phạt bị cáo 07 năm tù; mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp và không áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn P là đúng quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 50 triệu đồng (*Biên lai thu tiền số 05117 ngày 06/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa*) và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo khai báo

thành khẩn hành vi phạm tội; đã thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, xét hành vi phạm tội của bị cáo do tinh thần bị kích động khi thấy vợ và con bị cáo bị người khác xâm phạm thân thể theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS và chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ phạt của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cho việc cứu chữa (*9.220.000 đồng*), bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe (*39.760.000 đồng*),thu nhập thực tế bị mất là từ tháng 01/2020 đến nay (*495.000.000 đồng*) và tổn thất về tinh thần (*149.000.000 đồng*); tổng cộng là 692.980.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ chi phí cho việc cứu chữa và chấp nhận một phần thu nhập thực tế bị mất, tổn thất về tinh thần; với tổng số tiền bồi thường 143.720.000 đồng là đúng quy định tại Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự và Điều 2, 3 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên kháng cáo của bị cáo về trách nhiệm dân sự không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Từ các nhận định [1], [2], [3]; HĐXX, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P về phần hình phạt.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt;

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm o, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự và Điều 2, 3 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 05 (*Năm*) năm tù về tội "*Giết người*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn P bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn V 143.720.000 đồng.

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị về lãi chậm thi hành án, về phần xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Phước Thanh